

Số: 49/2022/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 20 tháng 4 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**  
**Về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

*Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Ngô Tiến Phong.*

*Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Hằng.*

*Đại diện VKSND TP Hà Nội: Bà Lê Thị Hồng Hạnh - Kiểm sát viên.*

Ngày 20 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 50/2022/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 4 năm 2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” theo Quyết định mở phiên họp số 57/2022/QĐ-MPH ngày 06 tháng 4 năm 2022, gồm những người yêu cầu sau đây:

- **Anh Nguyễn Hồng Ch, sinh năm 1991.** Hộ chiếu số: C21540bc cấp ngày 03/11/2016, nơi cấp: Cục Quản lý Xuất nhập cảnh.; nơi đăng ký hộ khẩu: Khu tập thể 104 – C6, tổ 14 phường K, quận Đ, TP. Hà Nội. Chỗ ở: Fukuoka, Nhật Bản.

Người đại diện được anh Ch ủy quyền: Bà Phan Thị T, sinh năm 1963; căn cước công dân số 0201630000ae, ngày cấp 01/6/2017, nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư; chỗ ở: 25 ngõ 100 phường K, quận Đ, Hà Nội.

- **Chị Cao Thị Hải Y, sinh năm 1995;** Căn cước công dân số 0441950007cd, ngày cấp 29/9/2020, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; nơi đăng ký hộ khẩu và chỗ ở: Thôn T, xã C, huyện Q, tỉnh Quảng Bình.

**NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:**

**Chị Cao Thị Hải Y trình bày:** Về tình cảm: Tôi và anh Nguyễn Hồng Ch kết hôn có tình cảm, tự nguyện và đăng ký kết hôn ngày 05/8/2019 tại UBND phường Phường K, quận Đ, thành phố Hà Nội. Trước khi kết hôn tôi và anh Ch cùng lao động và làm việc tại Nhật Bản. Sau khi kết hôn thì anh Ch lại tiếp tục sang Nhật còn tôi sinh sống tại Việt Nam. Do xa nhau và không quan tâm đến nhau nên chúng tôi đã xảy ra mâu thuẫn; hiện tại tôi đã về sống với bố mẹ đẻ tại Quảng Bình. Tôi thấy

không thể tiếp tục duy trì một cuộc sống hôn nhân như thế này được nữa nên đề nghị Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn.

*Về con chung:* Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Đức Duy, sinh ngày 08/8/2019. Chúng tôi thỏa thuận sau khi ly hôn tôi trực tiếp nuôi dưỡng con chung, anh Ch đóng tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho tôi mỗi tháng là 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng).

*Về tài sản chung:* Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**Anh Nguyễn Hồng Ch trình bày:** Tôi và chị Y kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường K ngày 05/8/2019. Sau khi kết hôn giữa tôi và chị Y có phát sinh nhiều mâu thuẫn do chị Y không chịu về chung sống cùng gia đình nhà tôi, không tôn trọng tôi, không tôn trọng bố mẹ tôi. Tôi thấy chúng tôi không thể tiếp tục chung sống như thế này với nhau được nữa, tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chúng tôi được ly hôn.

*Về con chung:* Có 01 con chung là Nguyễn Đức Duy, sinh ngày 08/8/2019. Tôi và chị Y thỏa thuận sau khi ly hôn chị Y trực tiếp nuôi dưỡng con chung, tôi đóng tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Y là 3.000.000 đồng/1 tháng đến khi con chung đủ 18 tuổi.

*Về tài sản chung và vay nợ chung:* Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Nguyễn Hồng Ch ủy quyền cho bà Phan Thị T là mẹ đẻ thay mặt anh để nhận các văn bản, thông báo của Tòa án.

Tại phiên họp, có mặt chị Cao Thị Hải Y và bà Phan Thị T; vắng mặt anh Nguyễn Hồng Ch. Anh Ch có đơn xin vắng mặt vì hiện nay đang ở Nhật Bản, do tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp nên không về Việt Nam được.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phát biểu ý kiến: Về tố tụng, Tòa án đã tuân thủ đúng quy định pháp luật. Về nội dung: Hôn nhân của anh Nguyễn Hồng Ch và chị Cao Thị Hải Y có đăng ký kết hôn theo đúng quy định của pháp luật nên được pháp luật bảo vệ. Anh Ch, chị Y có 01 con chung là cháu Nguyễn Đức Duy, sinh ngày 08/8/2019. Về tài sản chung và vay nợ chung anh chị cùng không yêu cầu giải quyết. Nay anh chị cùng xác định không còn tình cảm với nhau nữa và mong muốn ly hôn; xét thấy sự thuận tình ly hôn và các thỏa thuận về con chung, tài sản chung của hai bên đương sự phù hợp với quy định của pháp luật, do vậy đề nghị Tòa án chấp thuận.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh Nguyễn Hồng Ch và chị Cao Thị Hải Y có đơn đề nghị công nhận thuận tình ly hôn. Anh Nguyễn Hồng Ch hiện nay đang sinh sống tại Nhật Bản nên theo quy định tại Điều 29, Điều 37 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

[2] Về nội dung: Hôn nhân giữa anh Nguyễn Hồng Ch và chị Cao Thị Hải Y do cả 02 cùng tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 05/8/2019 tại UBND phường Phường K, quận Đ, thành phố Hà Nội theo đúng quy định của pháp luật Việt Nam nên được pháp luật bảo vệ. Cả anh Ch và chị Y đều thừa nhận cuộc sống chung có nhiều mâu thuẫn nên không có hạnh phúc. Nay cả 02 anh chị cùng xác định không còn tình cảm với nhau nữa và mong muốn chấm dứt hôn nhân.

Xét thấy, hôn nhân của hai anh chị đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, yêu cầu xin ly hôn của hai anh chị là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội, phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình, nên được chấp nhận.

[3] Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Đức Duy, sinh ngày 08/8/2019. Anh Ch và chị Y cùng thỏa thuận sau ly hôn chị Y là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung, anh Ch có trách nhiệm đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho chị Y là 3.000.000 đồng/1 tháng, thời gian cấp dưỡng kể từ khi ly hôn cho đến khi cháu Duy tròn 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Xét thấy, thỏa thuận về con chung, cấp dưỡng nuôi con của hai bên đương sự là phù hợp với pháp luật và đạo đức xã hội nên được chấp nhận.

[4] Về tài sản chung và vay nợ chung: Anh Nguyễn Hồng Ch và chị Cao Thị Hải Y đều xác định không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

[5] Về lệ phí: Anh Nguyễn Hồng Ch tự nguyện chịu cả tiền lệ phí ly hôn.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

*Căn cứ Điều 55, 80, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 29, điểm b khoản 1 Điều 37, khoản 2 Điều 67, Điều 143, 146, 149, 367, 369, 370, 371 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.*

1. Chấp nhận đơn yêu cầu Công nhận thuận tình ly hôn của anh Nguyễn Hồng Ch và chị Cao Thị Hải Y.

Anh Nguyễn Hồng Ch và chị Cao Thị Hải Y được chấm dứt hôn nhân.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

*Về con chung:* Giao con chung là Nguyễn Đức Duy, sinh ngày 08/8/2019 cho chị Cao Thị Hải Y trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác; anh Nguyễn Hồng Ch có trách nhiệm đóng tiền cấp

dưỡng nuôi con chung cho chị Y mỗi tháng là 3.000.000 đồng/tháng, thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 4 năm 2022 cho đến khi con chung đến tuổi trưởng thành hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác.

Anh Nguyễn Hồng Ch có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

*Về tài sản chung và vay nợ chung:* Anh Nguyễn Hồng Ch và chị Cao Thị Hải Y đều xác định không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

*Về lệ phí:* Anh Nguyễn Hồng Ch tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn; số tiền trên được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng mà bà Phan Thị T (Mẹ đẻ anh Ch) đã nộp theo biên lai thu số AA/2021/0000619 ngày 14/3/2022 của Cục Thi hành án dân sự TP. Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày ban hành./.

#### **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

*Nơi nhận:*

- *Đương sự;*
- *VKSND thành phố Hà Nội;*
- *Cục THA Dân sự;*
- *UBND phường Khương Thượng;*
- *Lưu: Hồ sơ việc dân sự.*

**Ngô Tiến Phong**